

## **KẾ HOẠCH**

### **Kiểm tra chuyên đề công tác quản lý, sử dụng tài sản công tại cơ quan, tổ chức, đơn vị thuộc phạm vi quản lý của Thành phố**

Để tiếp tục triển khai thi hành và đôn đốc thực hiện hiệu quả, đúng quy định các nội dung được quy định tại Luật Quản lý, sử dụng tài sản công và các văn bản pháp luật quy định chi tiết có liên quan, Ủy ban nhân dân Thành phố đã ban hành Chỉ thị số 10/CT-UBND ngày 31 tháng 8 năm 2022 về thực hiện các nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu trong công tác quản lý, sử dụng và khai thác tài sản công, Công văn số 1446/UBND-KT ngày 13 tháng 4 năm 2023 về tăng cường công tác quản lý, sử dụng tài sản công tại cơ quan, tổ chức, đơn vị thuộc phạm vi quản lý của Thành phố;

Thực hiện Công văn số 5783/BTC-QLCS ngày 07 tháng 6 năm 2023 của Bộ Tài chính về kiểm tra chuyên đề công tác quản lý, sử dụng tài sản công tại cơ quan, tổ chức, đơn vị; đồng thời, để kịp thời phát hiện, chấn chỉnh công tác quản lý, sử dụng tài sản công tại cơ quan, tổ chức, đơn vị thuộc phạm vi quản lý và xử lý các hành vi vi phạm;

Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh ban hành Kế hoạch Kiểm tra chuyên đề công tác quản lý, sử dụng tài sản công tại cơ quan, tổ chức, đơn vị thuộc phạm vi quản lý của Thành phố Hồ Chí Minh năm 2023 với các nội dung cụ thể như sau:

### **I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU**

#### **1. Mục đích**

a) Tiếp tục triển khai, tổ chức thực hiện có hiệu quả các nội dung của Ủy ban nhân dân Thành phố tại Chỉ thị số 10/CT-UBND ngày 31 tháng 8 năm 2022 về việc thực hiện các nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu trong công tác quản lý, sử dụng và khai thác tài sản công; Công văn số 1446/UBND-KT ngày 13/4/2023 về tăng cường công tác quản lý, sử dụng tài sản công tại cơ quan, tổ chức, đơn vị thuộc phạm vi quản lý của Thành phố và các văn bản chỉ đạo khác có liên quan.

b) Xem xét, đánh giá việc quản lý, sử dụng tài sản công tại cơ quan, tổ chức, đơn vị thuộc phạm vi quản lý; đặc biệt là việc khai thác tài sản công, sử dụng tài sản công vào mục đích kinh doanh, cho thuê, liên doanh liên kết; phát hiện những bất cập, sai sót, vi phạm trong việc quản lý, sử dụng tài sản công để kịp thời chấn chỉnh, xử lý và khắc phục.

c) Tăng cường kỷ luật, kỷ cương hành chính trong việc tổ chức thực hiện, áp dụng pháp luật về quản lý, sử dụng tài sản công tại cơ quan, tổ chức, đơn vị.

d) Phát hiện các quy định còn hạn chế, vướng mắc hoặc chưa phù hợp với thực tiễn đề kiến nghị với cấp có thẩm quyền kịp thời sửa đổi, bổ sung, bãi bỏ hoặc ban hành mới quy định về quản lý, sử dụng tài sản công tại cơ quan, tổ chức, đơn vị.

## **2. Yêu cầu**

a) Việc kiểm tra phải đảm bảo đúng pháp luật, chính xác, khách quan, công khai; không gây cản trở, ảnh hưởng đến hoạt động bình thường của đối tượng kiểm tra.

b) Hoạt động kiểm tra phải đảm bảo sự phối hợp giữa các cơ quan, đơn vị có liên quan; không trùng lặp với hoạt động thanh tra, kiểm tra khác đối với một đơn vị trong cùng thời gian.

c) Kết hợp giữa việc tự kiểm tra của đối tượng được kiểm tra với việc kiểm tra của cơ quan, người có thẩm quyền.

## **II. NỘI DUNG KIỂM TRA, ĐỐI TƯỢNG ĐƯỢC KIỂM TRA, THỜI GIAN DỰ KIẾN KIỂM TRA, THỜI KỲ KIỂM TRA**

### **1. Nội dung kiểm tra:**

Kiểm tra việc thi hành, áp dụng các quy định của pháp luật về quản lý, sử dụng tài sản công, cụ thể:

a) Việc ban hành Quy chế quản lý, sử dụng tài sản công.

b) Việc chuyển đổi hình thức sử dụng đất của đơn vị sự nghiệp công lập tự chủ tài chính (đơn vị sự nghiệp công lập tự đảm bảo chi thường xuyên và chi đầu tư, đơn vị sự nghiệp tự đảm bảo chi thường xuyên) theo quy định tại Luật Đất đai năm 2013.

c) Việc sử dụng tài sản công tại cơ quan, tổ chức, đơn vị:

(1) Sự phù hợp của hiện trạng sử dụng tài sản với mục đích được giao, đầu tư xây dựng, mua sắm.

(2) Việc tuân thủ quy định của pháp luật về sử dụng tài sản công vào mục đích kinh doanh, cho thuê, liên doanh liên kết (*áp dụng đối với đơn vị sự nghiệp công lập, tổ chức chính trị - xã hội nghề nghiệp, tổ chức xã hội, tổ chức xã hội - nghề nghiệp, tổ chức khác được thành lập theo quy định của pháp luật về Hội*) gồm:

- Lập, thẩm định, phê duyệt Đề án sử dụng tài sản công vào mục đích kinh doanh, cho thuê, liên doanh liên kết;

- Việc lựa chọn tổ chức, cá nhân thuê tài sản; xác định giá trị tài sản để đưa vào liên doanh liên kết;

- Xác định giá cho thuê tài sản công; xác định giá trị tài sản để đưa vào liên doanh liên kết;

- Việc thực hiện nghĩa vụ tài chính khi sử dụng tài sản công vào mục đích kinh doanh, cho thuê, liên doanh liên kết;

- Việc rà soát, xử lý chuyển tiếp các trường hợp sử dụng tài sản công vào mục đích kinh doanh, cho thuê, liên doanh liên kết trước ngày Luật Quản lý, sử dụng tài sản công có hiệu lực thi hành.

(3) Việc tuân thủ quy định của pháp luật về kê khai, báo cáo để đăng nhập thông tin về tài sản công vào Phần mềm Quản lý, sử dụng tài sản công.

(4) Việc hạch toán, kế toán tài sản công.

## **2. Đối tượng được kiểm tra:**

- Cơ quan, tổ chức, đơn vị thuộc phạm vi quản lý được giao quản lý, sử dụng tài sản công.

*(Tài sản công tại cơ quan, tổ chức, đơn vị gồm: đất đai; trụ sở làm việc, cơ sở hoạt động sự nghiệp và tài sản khác gắn liền với đất; xe ô tô và phương tiện vận tải khác; máy móc thiết bị và tài sản khác theo quy định của pháp luật)*

- Phân công thực hiện:

Tại điểm 3 Công văn số 1446/UBND-KT ngày 13/4/2023 của Ủy ban nhân dân Thành phố về tăng cường công tác quản lý, sử dụng tài sản công tại cơ quan, tổ chức, đơn vị thuộc phạm vi quản lý; Ủy ban nhân dân Thành phố đã giao: “*Thủ trưởng các Sở, ban, ngành thành phố, Chủ tịch UBND thành phố Thủ Đức và các quận huyện, Ban lãnh đạo các Tổ chức chính trị - xã hội tăng cường chỉ đạo các đơn vị sự nghiệp công lập xây dựng, triển khai Đề án quản lý, sử dụng hiệu quả tài sản công; đồng thời kiểm tra, thanh tra việc sử dụng tài sản công tại các đơn vị sự nghiệp công lập và các tổ chức thuộc phạm vi quản lý vào mục đích kinh doanh, cho thuê, liên doanh liên kết; chú trọng vào kiểm tra việc sử dụng tài sản công là nhà, đất vào mục đích kinh doanh, cho thuê, liên doanh liên kết. Trên cơ sở kết quả kiểm tra, thanh tra, chỉ đạo xử lý nghiêm các hành vi vi phạm và chấm dứt ngay các trường hợp kinh doanh, cho thuê, liên doanh liên kết không đúng quy định của pháp luật.*”

Do đó, đối tượng kiểm tra cụ thể được thực hiện theo nội dung kế hoạch chi tiết tại mục III Kế hoạch này.

## **3. Thời gian thực hiện và thời kỳ kiểm tra:**

- Thời gian thực hiện kiểm tra: trong năm 2023

- Thời kỳ kiểm tra: Từ ngày 01 tháng 01 năm 2018 (ngày Luật Quản lý, sử dụng tài sản công có hiệu lực thi hành) đến hết ngày 31 tháng 5 năm 2023

## **III. NỘI DUNG KẾ HOẠCH CHI TIẾT**

### **1. Khối Sở, Ban, Ngành thành phố và Tổ chức chính trị xã hội tương đương**

- Đơn vị chủ trì thực hiện: các Sở, Ban, Ngành thành phố và Tổ chức chính trị xã hội tương đương (Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam thành phố; Hội Nông dân thành phố; Hội Liên hiệp Phụ nữ thành phố; Thành Đoàn thành phố và Hội Cựu chiến binh thành phố)

- Đối tượng kiểm tra, lịch trình cụ thể: cơ quan, đơn vị sự nghiệp công lập thuộc, trực thuộc của chính Đơn vị chủ trì. Số lượng và lịch trình do Đơn vị chủ trì quyết định (tối thiểu 50% trên tổng số các cơ quan, đơn vị sự nghiệp trực thuộc).

- Đơn vị phối hợp: các Phòng, ban chuyên môn thuộc Đơn vị chủ trì.

## 2. Khối Quận Huyện

- Đơn vị chủ trì thực hiện: Ủy ban nhân dân thành phố Thủ Đức và các Ủy ban nhân dân Quận - Huyện.

- Đối tượng kiểm tra, lịch trình cụ thể: cơ quan, tổ chức, đơn vị thuộc, trực thuộc của chính Ủy ban nhân dân thành phố Thủ Đức và Ủy ban nhân dân các quận huyện. Số lượng và lịch trình do Đơn vị chủ trì quyết định (tối thiểu 50% trên tổng số các cơ quan, tổ chức, đơn vị trực thuộc).

- Đơn vị phối hợp: các Phòng, ban chuyên môn thuộc Đơn vị chủ trì.

## 3. Xử lý vi phạm

Trên cơ sở kết quả kiểm tra, cơ quan được giao nhiệm vụ kiểm tra có trách nhiệm: (i) Xác định cụ thể hành vi vi phạm, tính chất vi phạm để xử lý trách nhiệm của cơ quan, tổ chức, đơn vị, cá nhân vi phạm và người đứng đầu cơ quan, tổ chức, đơn vị xảy ra vi phạm (nếu có) theo thẩm quyền và quy định của pháp luật hoặc chuyển hồ sơ cho các cơ quan có thẩm quyền để xem xét, xử lý theo quy định; (ii) Báo cáo cấp có thẩm quyền các biện pháp để kịp thời chấn chỉnh công tác quản lý, sử dụng tài sản công tại các cơ quan, tổ chức, đơn vị.

## IV. TỔNG HỢP, BÁO CÁO KẾT QUẢ KIỂM TRA

1. Các Sở, ban, ngành Thành phố, Ủy ban nhân dân thành phố Thủ Đức, Ủy ban nhân dân các Quận - Huyện và các cơ quan, đơn vị có liên quan chủ động triển khai thực hiện các nội dung công việc được phân công tại Kế hoạch này và xây dựng Đề cương kiểm tra (nội dung Đề cương kiểm tra có thể tham khảo theo Phụ lục 1 đính kèm).

Thời gian hoàn thành trước ngày 31 tháng 12 năm 2023.

Sau khi kết thúc kiểm tra, thực hiện tổng hợp kết quả kiểm tra chuyên đề về quản lý, sử dụng tài sản công (theo Phụ lục 2 đính kèm) và báo cáo Sở Tài chính rà soát, tổng hợp báo cáo trình Ủy ban nhân dân Thành phố.

2. Giao Sở Tài chính theo dõi, đôn đốc các cơ quan, đơn vị, địa phương triển khai thực hiện Kế hoạch này; tổng hợp kết quả thực hiện, báo cáo tình hình quản lý, sử dụng tài sản công năm 2023 của Thành phố; báo cáo đề xuất Ủy ban nhân dân Thành phố gửi Bộ Tài chính theo yêu cầu.

3. Trong quá trình triển khai thực hiện, có vướng mắc liên hệ Sở Tài chính để được hướng dẫn thực hiện; trường hợp phát sinh vấn đề vượt thẩm quyền, Sở Tài chính tổng hợp, báo cáo, đề xuất trình Ủy ban nhân dân Thành phố./.

### Nơi nhận:

- TT Thành ủy (để báo cáo);
- TT HĐND Thành phố (để báo cáo);
- TTUB: CT, các PCT;
- Các sở, ban, ngành Thành phố;
- UBND thành phố Thủ Đức;
- UBND các quận, huyện;
- VPUB: CVP, PCVP;
- Các phòng NCTH;
- Phòng KT;
- Lưu: VT, (KT/Trang) 4



**CHỦ TỊCH**

**Phan Văn Mãi**



## PHỤ LỤC 1 - Tham khảo

**Đề cương nội dung kiểm tra chuyên đề** (áp dụng cho các đối tượng được kiểm tra)  
(Kèm theo Kế hoạch số 1950/KH-UBND ngày 04/7/2023 của UBND Thành phố)

**Tên cơ quan, tổ chức, đơn vị:** ... ..

**Loại hình đơn vị (cơ quan/tổ chức/đơn vị):** ... ..

### 1. Tình hình ban hành các văn bản quy định/hướng dẫn/chỉ đạo về việc sử dụng tài sản công tại cơ quan, tổ chức, đơn vị

- Tình hình ban hành các văn bản quy định/hướng dẫn/chỉ đạo về việc sử dụng tài sản công tại đơn vị theo quy định của Luật Quản lý, sử dụng tài sản công năm 2017 (Liệt kê số, ngày, cấp ban hành và nội dung tóm tắt của văn bản)

- Tình hình ban hành Quy chế quản lý, sử dụng tài sản công (Liệt kê số, ngày, cấp ban hành).

### 2. Tình hình thực hiện việc chuyển đổi hình thức sử dụng đất

Báo cáo việc chuyển đổi hình thức sử dụng đất của đơn vị sự nghiệp công lập tự chủ tài chính (áp dụng cho đơn vị sự nghiệp công lập tự đảm bảo chi thường xuyên và chi đầu tư, đơn vị sự nghiệp tự đảm bảo chi thường xuyên) theo quy định tại Luật Đất đai năm 2013.

### 3. Tình hình quản lý, sử dụng tài sản công tại cơ quan, tổ chức, đơn vị:

(1) Sự phù hợp của hiện trạng sử dụng tài sản với mục đích được giao, đầu tư xây dựng, mua sắm.

(2) Việc tuân thủ quy định của pháp luật về sử dụng tài sản công vào mục đích kinh doanh, cho thuê, liên doanh liên kết (áp dụng đối với đơn vị sự nghiệp công lập, tổ chức chính trị - xã hội nghề nghiệp, tổ chức xã hội, tổ chức xã hội - nghề nghiệp, tổ chức khác được thành lập theo quy định của pháp luật về Hội) gồm:

- Lập, thẩm định, phê duyệt Đề án sử dụng tài sản công vào mục đích kinh doanh, cho thuê, liên doanh liên kết;

- Việc lựa chọn tổ chức, cá nhân thuê tài sản; xác định giá trị tài sản để đưa vào liên doanh liên kết;

- Xác định giá cho thuê tài sản công; xác định giá trị tài sản để đưa vào liên doanh liên kết;

- Việc thực hiện nghĩa vụ tài chính khi sử dụng tài sản công vào mục đích kinh doanh, cho thuê, liên doanh liên kết;

- Việc rà soát, xử lý chuyên tiếp các trường hợp sử dụng tài sản công vào mục đích kinh doanh, cho thuê, liên doanh liên kết trước ngày Luật Quản lý, sử dụng tài sản công có hiệu lực thi hành.

(3) Việc tuân thủ quy định của pháp luật về kê khai, báo cáo để đăng nhập thông tin về tài sản công vào Phần mềm Quản lý, sử dụng tài sản công.

(4) Việc hạch toán, kế toán tài sản công.

### 4. Nội dung khác (nếu có):

### 5. Nhận xét, đánh giá và kiến nghị (nếu có)/.



## PHỤ LỤC 2

**Tổng hợp kết quả kiểm tra chuyên đề** (áp dụng cho các Đơn vị chủ trì)  
(Kèm theo Kế hoạch số 2950/KH-UBND ngày 04/7/2023 của UBND Thành phố)

### 1. Tổng quan các cơ quan, tổ chức, đơn vị đã thực hiện kiểm tra

Tổng số cơ quan, tổ chức, đơn vị đã thực hiện kiểm tra: .... .. đơn vị.

Trong đó:

- Cơ quan nhà nước: ... .. đơn vị.
- Đơn vị sự nghiệp công lập tự chủ tài chính: ... .. đơn vị
- + Số ĐVSNCL tự đảm bảo chi thường xuyên và chi đầu tư: ... .. đơn vị;
- + Số ĐVSNCL tự bảo đảm chi thường xuyên: ... .. đơn vị;
- + Số ĐVSNCL tự bảo đảm một phần chi thường xuyên: ... .. đơn vị;
- + Số ĐVSNCL do Nhà nước bảo đảm chi thường xuyên: ... .. đơn vị.
- Đơn vị sự nghiệp công lập chưa tự chủ tài chính: ... .. đơn vị.
- Tổ chức: ... .. đơn vị.

### 2. Việc ban hành Quy chế quản lý, sử dụng tài sản công

Tổng số cơ quan, tổ chức, đơn vị đã ban hành Quy chế quản lý, sử dụng tài sản công: ... .. đơn vị.

### 3. Việc chuyển đổi hình thức sử dụng đất theo Luật Đất đai năm 2013

Số đơn vị sự nghiệp công lập tự chủ tài chính đã thực hiện việc chuyển đổi hình thức sử dụng đất: ... .. đơn vị.

Số đơn vị sự nghiệp công lập tự chủ tài chính chưa thực hiện việc chuyển đổi hình thức sử dụng đất: ... .. đơn vị.

### 4. Việc quản lý, sử dụng tài sản công

4.1. Tổng số cơ quan, tổ chức, đơn vị đang quản lý, sử dụng tài sản công không đúng mục đích được giao, đầu tư xây dựng, mua sắm: ... .. đơn vị.

Các hành vi vi phạm gồm:

- Cho mượn: ... .. đơn vị.
- Bố trí làm nhà ở: ... .. đơn vị.
- Sử dụng làm mục đích khác: ... .. đơn vị.
- Bỏ trống không sử dụng: ... .. đơn vị.
- Hành vi vi phạm khác: ... .. đơn vị.

Lưu ý: Trường hợp cơ quan nhà nước, các tổ chức có sử dụng tài sản công vào mục đích cho thuê, liên doanh liên kết thì xác định là sử dụng tài sản công không đúng mục đích và thống kê vào mục "sử dụng vào mục đích khác".

4.2. Tổng số đơn vị, tổ chức sử dụng tài sản công vào mục đích kinh doanh, cho thuê, liên doanh liên kết: ... .. đơn vị

4.3. Tổng số đơn vị, tổ chức vi phạm trong việc sử dụng tài sản công vào mục đích kinh doanh, cho thuê, liên doanh liên kết: ... .. đơn vị.

Các hành vi vi phạm gồm:

- Sử dụng tài sản công vào mục đích kinh doanh, cho thuê, liên doanh liên kết khi chưa có Đề án được cấp có thẩm quyền phê duyệt: ... .. đơn vị.

- Vi phạm trong việc lựa chọn:

+ Tổ chức, cá nhân thực hiện thuê tài sản: ... .. đơn vị

+ Đối tác liên doanh liên kết: ... .. đơn vị

- Vi phạm trong xác định:

+ Giá cho thuê tài sản công: ... .. đơn vị

+ Giá trị tài sản để đưa vào liên doanh liên kết: ... .. đơn vị

- Không thực hiện đầy đủ nghĩa vụ tài chính khi sử dụng tài sản công vào mục đích kinh doanh, cho thuê, liên doanh liên kết: ... .. đơn vị

- Vi phạm khác: ... .. đơn vị

### **5. Việc kê khai, báo cáo để đăng nhập thông tin về tài sản công vào Phần mềm Quản lý tài sản công:**

Tổng số cơ quan, tổ chức, đơn vị vi phạm trong việc kê khai, báo cáo để đăng nhập thông tin (dữ liệu) về tài sản công vào Phần mềm Quản lý tài sản công: ... .. đơn vị.

Các hành vi vi phạm gồm:

- Không thực hiện báo cáo, kê khai để nhập dữ liệu tài sản theo thời hạn quy định: ... .. đơn vị.

- Thông tin đăng nhập không chính xác: ... .. đơn vị.

- Vi phạm khác: ... .. đơn vị.

### **6. Việc hạch toán, kế toán tài sản**

Tổng số cơ quan, tổ chức, đơn vị vi phạm trong việc hạch toán, kế toán tài sản theo quy định: ... .. đơn vị.

### **7. Kết quả xử lý/ kiến nghị xử lý vi phạm (nếu có)**

*Thống kê số lượng các tập thể, cá nhân bị xử lý hoặc kiến nghị xử lý chia theo từng hình thức xử lý cụ thể.*

### **8. Biện pháp chấn chỉnh đã kiến nghị cơ quan, người có thẩm quyền**

**9. Kiến nghị sửa đổi, bổ sung chính sách và công tác quản lý nhà nước (nếu có)/.**